

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2020/HSST
Ngày 16 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Giang Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16.11.2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 316/2020/HSST ngày 02.10.2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị T; Sinh năm: 1967. HKTT và nơi ở: M, B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 10/10. Con ông: Hoàng Văn T (c). Con bà: Vũ Thị N. Danh chỉ bản số 382 ngày 18.5.2020 do Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 02 tiền án: - Ngày 12/10/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). - Ngày 28/8/2014, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 6 tháng 02 ngày tù về tội Đánh bạc (đã xóa án tích). Bắt khẩn cấp ngày 09.5.2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Bích L; Sinh năm: 1964. HKTT: T, phường T, quận H, TP. Hà Nội. Nơi ở: B, phường B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 10/10. Con ông: Trần Văn Q (c). Con bà: Đỗ Thị Y (c). Danh chỉ bản số 094 ngày 12.5.2020 do Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền sự: 03 tiền sự: Năm 2003, 2005, 2007 bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc. Tiền án: 03 tiền án: - Ngày 25/6/1997, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). - Ngày 21/01/2008, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Tổ chức đánh bạc (đã xóa án tích). - Ngày 18/9/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bắt khẩn cấp ngày 09.5.2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Ngọc Đ (sinh năm: 1964; Trú tại: B, H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h45' ngày 08/5/2020 tại khu vực phía sau trung tâm chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác Đội 2 – phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Nội phát hiện Trần Thị Bích L ngồi trên xe máy nhãn hiệu Vision màu đen BKS: 29K1 – 850., Hồ Ngọc Đ ngồi trên xe máy nhãn hiệu Atila màu bạc BKS: 29P7 – 58.. và Phạm Hùng V chở Hoàng Thị T bằng xe máy Wave màu trắng không có BKS, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra V điều khiển xe máy bỏ chạy, Đ không chấp hành, trong quá trình giằng co phát hiện dưới chân của Đ có 01 (một) hộp giấy có ghi số 502 bên trong có 01 (một) giấy báo, bên trong có 01 (một) túi nilon chứa các cục chất bột màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở giải quyết.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu, 01 (một) thẻ khách hàng thân thiết Vingroup và số tiền 10.190.000đ (mười triệu một trăm chín mươi ngàn đồng); thu của L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng, 01 (một) ví da màu đen bên trong có 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị Bích L, số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vision màu đen BKS 29K1 – 850.; thu của Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Atila màu bạc BKS 29P7 – 58...

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 3661 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon (được bọc bên ngoài bằng giấy báo và để trong hộp giấy in số 502) là ma túy loại heroin, khối lượng 18,834 gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Thị T khai nhận: Khoảng 12h ngày 08/5/2020 Trần Thị Bích L gọi điện nhờ T mua hộ 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền ma túy heroin và trả tiền vay T từ trước, T đồng ý. Sau đó T đến khu vực ngã ba Thanh Nhàn – Võ Thị Sáu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền ma túy heroin được để trong hộp 502. T gọi điện cho L để giao ma túy, L bảo chờ L gọi lại. Khoảng gần 13h L gọi cho T hẹn ra khu vực phía sau chợ Mơ để giao ma túy. T nhờ chồng là Phạm Hùng V (sinh năm: 1964, trú tại: M, B, H, Hà Nội) chở ra điểm hẹn, V không biết T mang theo ma túy. Đến nơi T đưa cho L 01 (một) hộp 502 bên trong có ma túy heroin, L đưa cho T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), trong đó 3.000.000đ (ba triệu đồng) là tiền mua ma túy của T còn 7.000.000đ (bảy triệu đồng) là tiền L trả nợ cho T. T quay lại chỗ V, trên tay vẫn cầm tiền thì bị cơ quan Công an kiểm tra, V bỏ chạy. Đây là lần đầu T mua hộ ma túy cho L.

Đối với Trần Thị Bích L, ban đầu không thừa nhận hành vi mua ma túy của T. Sau đó L thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của T. Ngoài ra, L khai: trong lúc chờ đợi T đến giao ma túy thì Hồ Ngọc Đ – là chồng L đi xe máy đến xin tiền. Khi L và Đ đang nói chuyện với nhau thì T đến. T đưa cho L hộp 502 bên trong chứa ma túy. Sau đó L đưa cho Đ hộp 502 trên và bảo cầm về nhà cất cho L. Đ để hộp 502 ở chỗ để chân xe máy của Đ. Đ không biết đó là ma túy. Mục đích L mua ma túy để cho Đ sử dụng vì Đ bị bệnh.

Quá trình điều tra xác định Hồ Ngọc Đ và Phạm Hùng V không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy và người bán ma túy cho T. Kết quả T xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực ngã ba Thanh Nhàn – Võ Thị Sáu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với tài sản thu giữ của L gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen dùng để liên lạc với T mua ma túy. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng, 01 (một) ví da màu đen bên trong có 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị Bích L và số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) là tài sản của L không liên quan đến hành vi phạm tội. 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vision màu đen BKS 29K1 – 850.. L mượn của anh Nguyễn Tuấn A.

Quá trình điều tra xác định xe máy nhãn hiệu Vision màu đen BKS 29K1 – 850.. là tài sản của anh Nguyễn Tuấn A (SN: 1999, trú tại: phường B, quận L, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra anh Tuấn A khai không biết L dùng xe máy đi mua ma túy nên ngày 26/8/2020 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho Tuấn A.

Đối với tài sản thu giữ của T gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu, 01 (một) thẻ khách hàng thân thiết Vingroup và số tiền 10.190.000đ (mười triệu một trăm chín mươi ngàn đồng). Điện thoại là tài sản của T, đã dùng để liên lạc với L bán ma túy. Số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) là tiền T bán ma túy cho L còn 7.190.000đ (bảy triệu, một trăm chín mươi ngàn đồng) là tiền của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Atila màu bạc BKS: 29P7 – 58.. thu giữ của Đ. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Phùng Việt H (sinh năm: 1959, trú tại: H, phường B, quận T, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra anh H khai: Năm 2003 anh mua và đăng ký chính chủ chiếc xe trên. Đến năm 2004 anh bán cho một người không quen biết, khi bán có viết giấy và giao đăng ký xe.

Tại cơ quan điều tra anh Thành Quang Đ khai: Năm 2004 anh mua chiếc xe máy nhãn hiệu Atila màu bạc BKS 29P7 – 5.. của một người không quen biết, khi mua có giấy tờ mua bán nhưng hiện anh đã làm mất. Anh giao nộp cho cơ quan điều tra đăng ký xe. Ngày 08/5/2020 anh cho Hồ Ngọc Đ mượn chiếc xe trên. Qua tra cứu xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Do đó ngày 26/8/2020 cơ quan điều tra ra quyết định tạm giao chiếc xe trên cho anh Thành Quang Đ.

Tại bản cáo trạng số 293/CT/VKS-HS ngày 18.9.2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Hoàng Thị T bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Thị Bích L bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hoàng Thị T, Trần Thị Bích L về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm i khoản 2, khoản 5 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Hoàng Thị T với mức hình phạt từ 10 năm đến 11 năm tù.

Phạt tiền bị cáo T 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điểm g khoản 2 điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Trần Thị Bích L với mức hình phạt từ 7 năm đến 8 năm tù.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 18,834 gam ma túy Heroine.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo L liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 ví da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị Bích L, 01 điện thoại di động Iphone màu hồng trắng và số tiền 13.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Samsung màu nâu và số tiền 3.000.000đ thu giữ của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 7.190.000đ thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h45' ngày 08/5/2020, tại khu vực phía sau trung tâm chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Hoàng Thị T có hành vi bán trái phép 18,834 gam heroin cho Trần Thị Bích L. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Trần Thị Bích L đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Các bị cáo với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước bức khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Hoàng Thị T chưa có tiền sự nhưng có 02 tiền án đã xóa án tích. Lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bị cáo là đối tượng đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu sửa chữa, hoàn thiện mình. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Trần Thị Bích L có 03 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án đã xóa án tích. Lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bị cáo là đối tượng đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu sửa chữa, hoàn thiện mình. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo có công giúp cơ quan điều tra phát hiện, truy bắt tội phạm có xác nhận của Công an huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 18,834 gam ma túy Heroine.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo L liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 ví da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị Bích L, 01 điện thoại di động Iphone màu hồng trắng và số tiền 13.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Samsung màu nâu và số tiền 3.000.000đ thu giữ của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 7.190.000đ thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Thị T** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Bị cáo **Trần Thị Bích L** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

1. Áp dụng: điểm i khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Hoàng Thị T 10 (mười) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 09.5.2020.

2. Áp dụng: điểm g khoản 2 điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Trần Thị Bích L 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 09.5.2020.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 18,834 gam ma túy Heroine.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo L liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- 01 ví da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị Bích L, 01 điện thoại di động Iphone màu hồng trắng và số tiền 13.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Samsung màu nâu và số tiền 3.000.000đ thu giữ của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- Số tiền 7.190.000đ thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 357/2020 ngày 09.9.2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09.9.2020 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến